

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG VÀ QUY ĐỊNH
GIAO THÔNG – NGÀY 08/03**

Thời gian thực hiện: 5 tuần (Từ ngày 24/02/2025 đến ngày 28/03/2025)

Stt	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục	Ghi chú
			Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất						
a) Phát triển vận động						
1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	- Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy sáng, thổi nơ	- Bắt chéo 2 tay trước ngực - Bước lên phía trước, sang ngang. - Co duỗi chân.	* Hoạt động học - Hô hấp: Thổi nơ, Tiếng kêu xe đạp, tiếng còi xe đạp, máy bay, thổi bóng, ... - Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.(kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay); Bắt chéo 2 tay trước ngực; Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) - Lưng, bụng: Cúi về phía trước; Ngửa người ra sau. - Chân: Ngồi xôm, đứng lên; Bước lên phía trước, sang ngang; Co duỗi chân; Nhún chân. -Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu của PTGT; Máy bay; Đi tàu hỏa; Bánh xe quya,...	
2	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	- Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.(kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). - Cúi về phía trước. - Ngồi xôm, đứng lên;	- Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) - Ngửa người ra sau. - Nhún chân.		
3	3	Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m).		- Đi trong đường hẹp	* Hoạt động học - Đạp bắt bóng tại chỗ + Đi và đạp bắt bóng TCVD: Ô tô và chim sẻ - Bật về phía trước + Ném xa bằng 1 tay; Bật liên tục về phía trước + Ném xa bằng 2 tay. - Bò chui qua cổng + Đi trong đường	
4	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:		- Đi trên ghế thể dục		
7	3	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động:	- Đi, đập và bắt			

8	4	Trẻ phối hợp tay-mắt trong vận động:	bóng (với cô/ tại chỗ		hẹp; Bò chui qua ống dài + Đi trên ghế thể dục - Chạy 15m theo hướng thẳng ; Chạy 15m trong khoảng 10 giây + Trò chơi: thuyền về bến - Đập và bắt bóng với cô; Tung, đập bắt bóng tại chỗ + Trò chơi: ô tô vào bến - TCM: Ô tô vào bến; Làm theo tín hiệu; Phi công	
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	- Bò chui qua cổng - Bật (Về phía trước; liên tục về phía trước. - Ném xa bằng 1.2 tay. - Chạy 15m theo hướng thẳng. /trong khoảng 10 giây	- Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6 m. - Bật qua vật cản cao 10 - 15 cm		
10	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:				
13	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. - Xếp chồng 8-10 khối không đồ.		- Xếp chồng các hình khối khác nhau	* Hoạt động chơi - Góc xây dựng: Xây, xếp bên xe; khu vui chơi giao thông; Bến cảng; Sân bay; Nhà ga...	
14	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: - Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối.		- Xếp chồng các hình khối khác nhau		
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe						
33	3	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:	- Phòng tránh xâm hại giới tính, bảo vệ các bộ phận nhạy cảm trên cơ thể,		* Hoạt động chơi - Rèn kỹ năng Phòng tránh xâm hại giới tính, bảo vệ các bộ phận nhạy cảm trên cơ thể, bảo vệ vùng nhạy.	
34	4	Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở:				

35		Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ:	bảo vệ vùng nguy. - Ứng phó khi bị mắc kẹt trong không gian kín(Nhà vệ sinh, ô tô, phòng kho....)		- Kỹ năng ứng phó khi bị mắc kẹt trong xe ô tô.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức						
a) Khám phá khoa học						
37		Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, ngửi, nghe, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của các loài hoa, rau, củ, quả...	- Tên/đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông - Một số quy định và biển báo giao thông	- Gọi tên các biểu hiện của biến đổi khí hậu: thời tiết nóng, lạnh; trái đất nóng lên - Tên gọi các loại thiên tai hay xảy ra địa phương(Mưa đá, động đất, giông, lốc xoáy lũ lụt, sạt lở đất...)	* Hoạt động học - Tìm hiểu, khám phá 1 số phương tiện giao thông đường bộ - Tìm hiểu 1 số Phương tiện giao thông đường thủy, đường hàng không - Tìm hiểu 1 số quy định giao thông đường bộ - Tìm hiểu một số biển báo giao thông đường bộ. * Hoạt động chơi - Góc phân vai: Cửa hàng trao đổi, mua bán các loại xe...; Cửa hàng sửa chữa, lắp ráp xe... - Chơi ngoài trời: Trải nghiệm làm thuyền, làm ô tô, xe máy...	
39	3	Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về thế giới thực vật.				
40		Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo về thế giới thực vật..				
42	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, ngửi, nghe, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật		- Phân loại theo một số PTGT theo 1-2 dấu hiệu(Xe máy, xe đạp, ô tô, máy bay).		

		của các các loài hoa, rau, củ, quả...				
44		Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác về thể giới thực vật.				
45		Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các loài hoa, rau, củ, quả...khi được quan sát.				
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán						
65	3	Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại		- Xếp xen kẽ.	* Hoạt động học - Sử dụng, lắp ghép các hình hình học * Hoạt động chơi - Góc toán: Xếp xen kẽ, sắp xếp theo quy tắc; So sánh dài – ngắn, cao – thấp... - Trẻ nhận dạng các hình (tròn, vuông, tam giác, chữ nhật) trong thực tế	
66	4	Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại.		- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.		
67	3	Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn; dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau.		- So sánh 2 đối tượng về kích thước: To – nhỏ		
68	4	Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.		- Đo độ dài một vật vật bằng 1 đơn vị đo		
69	3	Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật	- Nhận biết, gọi tên/So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật	- Nhận dạng các hình học trong thực tế.		
70		Trẻ biết chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật...)				
71	4	Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản				

			- Chắp ghép các hình hình học/ tạo thành hình mới theo ý thích và yêu cầu			
c) Khám phá xã hội						
87	3	Trẻ kể tên một số lễ hội: ngày 08/03				* Hoạt động học - Tìm hiểu về ngày 08/03
89	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày 08/03		- Đặc điểm nổi bật của ngày 08/03		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ						
93	3	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi; quần áo, đồ chơi, hoa, quả...		- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng, gần gũi, quen thuộc.		* Hoạt động học - Truyện: Kiến con đi ô tô (ST) - Thơ “Quà 8/3; Tờ là xe tải” * Hoạt động chơi - Đọc đồng dao: Đi cầu đi quán, rênh rênh rành rành. - Giải các câu đố về phương tiện giao thông... - Trò chơi dân gian: Nhảy bao bố - Trò chơi mới: Chồng đồng chồng đê; Hãy xếp nhanh và đúng - Đố kịch: Kiến con đi ô tô - Góc học tập: Xem các truyện tranh về phương tiện giao thông, quy định giao thông ... - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau ; xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh - Ebook: Đi qua cầu khi; An toàn khi đi xe đạp; Chuyến du
94	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Rau, quả, con vật, đồ gỗ...		- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm.		
95	3	Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung			
		Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Trả lời và đặt các câu hỏi: "Đề làm gì?". - Nghe hiểu nội dung các câu phức.		
96	4					
		Trẻ nói rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng của tiếng việt/ các tiếng có chứa các âm khó.			
97	3	Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...				
98	4	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.				

		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...				ngoạn trên chợ nổi; An toàn khi ngồi trên xe ô tô - Xem phim hoạt hình Tôì Yêu Việt Nam; Pha giải cứu kịch tính-Thoát hiểm an toàn xe hơi ; Chạy trốn cơn mưa giông-GTAT mùa mưa; Cái bụi ầm ĩ-An toàn khi đi trên đường cao tốc; Bãi biển đông đúc-Quy tắc khi đi chơi ở bên; Cuộc tranh tài gay cấn
99	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn mở rộng.		
100	4	Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định		Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu ghép.		
102	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.			
	4					
103	3	Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại một vài tình tiết/Kể lại truyện đã được nghe.			
104	4	Trẻ kể lại truyện có mở đầu và kết thúc.	- Nghe, kể lại những câu chuyện về thế giới thực vật, tết và mùa xuân.			
	3	Trẻ có khả năng bắt trước giọng nói của nhân vật trong truyện.		- Đóng vai theo lời dẫn truyện của giáo viên		
105	4	Trẻ biết bắt trước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.		- Đóng kịch		
109	3	Trẻ đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	- Xem và đọc các loại sách khác nhau.	- Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem sách và đọc truyện.		

110	4	Trẻ biết chọn sách để xem.	- Xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh Ebook và phim hoạt hình Tôi Yêu Việt Nam. - Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ;	- Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách. - "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. - Bảo vệ sách.	
		Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giữ từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("Đọc vẹt")			
113	4	Trẻ nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm...		- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống; biển báo giao thông: đường cho người đi bộ	* Hoạt động chơi - Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống; biển báo giao thông: đường cho người đi bộ - Góc học tập: Xem sách/truyện/tranh/ảnh về phương tiện giao thông... Nhận dạng một số chữ cái; Tập tô, đồ các nét chữ
	3	Trẻ thích vẽ, "Viết" nguệch ngoạc.		Tiếp xúc với chữ, sách truyện.	
114	4	Trẻ biết sử dụng ký hiệu để "Viết"; tên làm vé tàu, thiệp chúc mừng...		- Nhận dạng một số chữ cái. - Tập tô, đồ các nét chữ. - Nhận biết một số ký hiệu, tín hiệu của phương tiện cháy nổ.	- Nhận biết một số ký hiệu, tín hiệu của phương tiện cháy nổ.
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					

132	3	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Nhận biết/phân biệt hành vi "đúng" - "Sai"; "Tốt" - "Xấu". - Một số quy định giao thông đường bộ	Yêu mến, bố mẹ, anh chị, em ruột.	* Hoạt động chơi - Dạy trẻ một số quy định giao thông đường bộ: Đi bên phải lề đường (đi đường nông thôn, đường quốc lộ.) - Hoạt động góc: Góc phân vai, bán hàng...
133	4	Trẻ thực hiện được một số quy định giao thông đường bộ		- Một số quy định giao thông đường bộ: Đi bên phải lề đường (đi đường nông thôn, đường quốc lộ.)	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
147	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	- Nghe các bài hát, bản nhạc/nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)		* Hoạt động học - VDMH “Đi xe đạp, Lái máy bay”; DH “Ngày vui mừng 8/3 (ST), Bạn ơi có biết” - Nghe hát: Xe đạp ơi, Bông hoa mừng cô, Đi đường em nhớ, Anh phi công ơi, - Trò chơi ÂN: Ai nhanh nhất, Nghe dân ca đoán tên bài hát, Nghe tiết tấu tìm đồ vật, Đoàn tàu chạy đúng nhạc.
148	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.			
149	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát/thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.		* Hoạt động chơi - Góc âm nhạc: Nghe, hát các bài hát trong chủ đề; sử dụng các dụng cụ: Trống; xắc xô, phách tre... Vận động minh họa; vỗ tay theo phách, nhịp... các bài hát trong chủ đề...
150	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...			- Dạy trẻ bài hát dân ca “Bèo dạt mây trôi”
151	3	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động đơn giản/nhịp nhàng theo nhịp điệu/giai điệu của các bài		
152	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát,		Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu	

		bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp			
153	3	Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng/phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình/vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.		<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ ô tô tải (M) - Làm thuyền (ĐT) - Làm quà tặng bà, tặng mẹ, tặng cô giáo và bạn gái (ĐT) <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc tạo hình: Nặn bánh xe, làm tín hiệu đèn giao thông,... - Chơi ngoài trời; Làm thuyền, máy bay, ô tô,... 	
154	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.				
155	3	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn	- Sử dụng một số/sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản/có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét.			
156	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.				
157	3	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.				
158	4	Trẻ có thể xé, cắt theo đường thẳng, đường cong,, và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.				
159	3	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.				
160	4	Trẻ biết làm lồm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết				
161	3	Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản				

		phẩm có cấu trúc đơn giản.				
162	4	Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.				
163	3	Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình/về màu sắc, hình dáng/đường nét.			
164	4	Trẻ biết nhận xét được các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.				
165	3	Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.		- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Hoạt động chơi - Góc âm nhạc: Nghe, hát các bài hát trong chủ đề; sử dụng các dụng cụ: Trống; xắc xô, phách tre... Vận động minh họa; vỗ tay theo phách, nhịp... các bài hát trong chủ đề...	
166		Trẻ biết lựa chọn và thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.			
167	4	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.			

Ngày 17 tháng 02 năm 2025

Tổ trưởng chuyên môn ký duyệt

Người lập

Chu Thị Thu Phương

Nguyễn Thanh Thương